

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 152/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 28/8/2018.

V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Nguyễn Thị Ngọc Diệp**

2. Bà: **Nguyễn Thị Cảnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Anh Thư** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 103/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐST- HNGĐ ngày 10/8/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Trần Văn H**, sinh năm: 1993; địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

Bị đơn: Chị **Lu Thị H**, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm B, xã N, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2018, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn anh Trần Văn H trình bày như sau: Anh và chị Lu Thị H kết hôn với nhau vào ngày 03/5/2012 do hai bên tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện TC, tỉnh NA. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào đầu năm 2014 nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Tình cảm vợ chồng là không còn nữa anh đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Lu Thị H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng anh có một con chung là Trần Thị Yến C, sinh ngày 14/6/2012 đang ở với anh. Vợ chồng ly hôn anh Trần Văn H có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu chị Lu Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Anh Trần Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Lu Thị H sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho chị Lu Thị H nhưng chị không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Tòa án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn không đến Tòa án làm việc theo Thông báo và Giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Lu Thị H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Trần Thị Yến C, sinh ngày 14/6/2012 cho anh Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Lu Thị Hồng.

Về chia tài sản và nợ: Anh Trần Văn H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Anh Trần Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trường hợp Tòa án không tiến hành hòa giải được vì bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt được quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 08/8/2018 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng do bị đơn chị Lu Thị H vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa thì Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho chị Lu Thị H. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Lu Thị H vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Văn H và chị Lu Thị H là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện TC, tỉnh NA vào ngày 03/5/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, vợ chồng không thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào đầu năm 2014 và hai bên đã sống ly thân cho đến nay. Anh Trần Văn H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Lu Thị H. Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Văn H và chị Lu Thị H chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất

tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn H, xử cho anh được ly hôn với anh chị Lu Thị H là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là Trần Thị Yến C, sinh ngày 14/6/2012 đang ở với anh Trần Văn H. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Trần Văn H có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu chị Lu Thị H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy anh Trần Văn H có đủ điều kiện về mọi mặt để chăm sóc, nuôi dạy con do đó giao con cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với quy định tại các Điều 81;82;83 Luật hôn nhân và gia đình. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Lu Thị H.

[4]Về chia tài sản và nợ: Anh Trần Văn H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Trần Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho anh Trần Văn H được ly hôn chị Lu Thị H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Trần Thị Yến C, sinh ngày 14/6/2012 cho anh Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Lu Thị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Anh Trần Văn H phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001300 ngày 17/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H. Thanh Chương;
- UBND xã T, huyện TC;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

